|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  Số: **789**/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hoàng Mai, ngày 30 tháng 11 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 916/2022/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022 giữa:

**Nguyên đơn: Anh Lê Ngọc T, sinh năm 1983;**

HKTT: Số 24 TT, phường NTS, quận Đ, thành phố Hà Nội;

Nơi cư trú: P2\*\*\*, P3, Khu đô thị T, phường MĐ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

**Bị đơn: Chị Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1988;**

HKTT: Số 24 TT, phường NTS, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;

Nơi cư trú: Phòng 2\*\*\* – Park 3 – T, phường MĐ, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. ***Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa****:* Anh Lê Ngọc T và chị Nguyễn Thanh Th.
2. ***Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:***
   * *Về con chung:* Anh Lê Ngọc T và chị Nguyễn Thanh Th xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 01 con chung là cháu Lê Ngọc Diễm M, sinh ngày 08/12/2018. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao con chung là cháu Lê Ngọc Diễm M cho chị Nguyễn Thanh Th trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định khác thay thế. Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh Lê Ngọc T và chị Nguyễn Thanh Th tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
   * *Về tài sản chung:* Anh Lê Ngọc T và chị Nguyễn Thanh Th xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xét.
   * *Về nợ chung:* Anh Lê Ngọc T và chị Nguyễn Thanh Th xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.
   * *Về án phí:* Anh Lê Ngọc T tự nguyện nộp 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0050864 ngày 10/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Hà Nội. Hoàn trả anh Lê Ngọc T 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn)*.
3. ***Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.***

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận :**   * VKSND quận Hoàng Mai; * Các đương sự; * UBND phường NTS, quận Đ, thành phố Hà Nội; * Lưu hồ sơ./. | **Thẩm phán**  **Quách Mạnh Thành** |